

Số: 873/KH-SCT

Gia Lai, ngày 07 tháng 12 năm 2015

KẾ HOẠCH

Hội nhập quốc tế ngành Công Thương giai đoạn 2016 - 2020

I. MỤC TIÊU:

Triển khai đồng bộ, đầy đủ, nghiêm túc nội dung của Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ về hội nhập quốc tế, Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ về hội nhập quốc tế. Nhằm nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Công Thương, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về hội nhập quốc tế.

Quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tích cực hội nhập quốc tế, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên trong công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Tích cực chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác hội nhập quốc tế của ngành Công Thương nhằm mục tiêu góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Công tác thông tin tuyên truyền và bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Công Thương, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh về hội nhập quốc tế, về WTO và lộ trình thực hiện các cam kết của Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế; những rào cản kỹ thuật, rào cản thương mại của các nước đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam trong thương mại quốc tế; những thuận lợi và khó khăn thách thức đối với đất nước nói chung, tỉnh Gia Lai nói riêng trong quá trình hội nhập.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho các doanh nghiệp, các đơn vị quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm phổ biến kiến thức về các Hiệp định thương mại song phương, đa phương của Việt Nam đã ký kết với các quốc gia, các khu vực trên thế giới; chiến lược tham gia các thỏa thuận thương mại tự do đến năm 2020, các cơ hội và thách thức của Việt Nam khi hội nhập sâu với kinh tế thế giới.

- Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí nhằm đa dạng hóa các hình thức và nội dung thông tin truyền thông như: Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, xuất bản các ấn phẩm, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin truyền thông, báo viết, báo mạng, phát thanh truyền hình ... tăng cường công tác thông tin, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh cũng như hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tiến trình hội nhập quốc tế.

2. Thực hiện các cơ chế chính sách, cải cách thủ tục hành chính để nâng cao năng lực hội nhập ngành Công Thương:

- Tập trung vào việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân tỉnh nhằm loại bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp với các cam kết quốc tế, góp phần tăng cường công tác kêu gọi, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực tại địa phương, trên cơ sở đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành những văn bản phù hợp với tình hình kinh tế tại địa phương.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bố trí nguồn nhân lực vững vàng về chính trị, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đối ngoại và hợp tác quốc tế trong tình hình mới.

- Phối hợp với các ngành nghiên cứu, hoàn chỉnh một số chính sách khuyến khích phát triển nền kinh tế tỉnh, chú trọng đến lĩnh vực công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ, ngành sản xuất chủ lực của tỉnh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quá trình hội nhập trong khu vực và thế giới.

- Đề xuất các chính sách phát triển hiệu quả các ngành công nghiệp có tiềm năng và lợi thế như chế biến nông, lâm sản; khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển sản phẩm nông nghiệp theo hướng hàng hóa.

- Phối hợp với cơ quan Hải quan, các lực lượng chức năng có liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, người và phương tiện. Hiện đại hóa hoạt động hải quan đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và phù hợp với các cam kết của Việt Nam khi gia nhập WTO.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp phép đầu tư đối với các dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh; thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp cả về số lượng, quy mô và chất lượng.

- Tập trung nghiên cứu xây dựng và thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đối phó với các rào cản thương mại khi nhiều quốc gia nhập khẩu tăng cường chính sách bảo hộ sản phẩm nội địa. Đồng thời tham gia xây dựng các biện pháp phòng vệ thương mại, bảo hộ sản xuất trong nước.

3. Triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh các ngành nghề, lĩnh vực:

- Triển khai hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị

trường nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh, định hướng mở rộng thị trường xuất khẩu phù hợp với chiến lược xuất khẩu của Bộ Công Thương và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2015-2020.

- Chú trọng phát triển công nghệ thông tin làm nền tảng thực hiện hiện đại hóa các ngành kinh tế, tạo khả năng đi tắt, đón đầu để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh. Phối hợp với các ngành tham mưu UBND tỉnh đánh giá kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2011-2015; xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Chú trọng phát triển ngành công nghiệp chế biến nhất là chế biến nông sản, đây là hàng hóa có thế mạnh xuất khẩu của tỉnh, để phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao; áp dụng công nghệ cao để giảm thiểu chi phí và nâng cao chất lượng, tăng giá trị sản phẩm và sức cạnh tranh của sản phẩm. Ưu tiên phát triển công nghệ sinh học, tập trung vào nghiên cứu và ứng dụng phục vụ phát triển nông lâm nghiệp, công nghiệp chế biến thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường các biện pháp bảo vệ, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, phát hiện xử lý nghiêm những hành vi sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; hành vi gian lận thương mại, đầu cơ.

- Triển khai các giải pháp thực hiện quy hoạch, xây dựng hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ theo hướng văn minh, hiện đại và tiện lợi phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đa dạng của người dân. Khuyến khích việc kêu gọi các nhà đầu tư nước ngoài hợp tác trong việc xây dựng hệ thống phân phối bán lẻ nhằm khai thác thế mạnh về mặt bằng, am hiểu thị hiếu người tiêu dùng của doanh nghiệp bán lẻ trong nước với thế mạnh về vốn và quản lý của nhà đầu tư nước ngoài.

- Tiếp tục đẩy mạnh chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, góp phần khẳng định vị thế của hàng Việt đối với người tiêu dùng, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia của các hàng hóa Việt.

4. Triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, các sản phẩm chủ lực của địa phương trong giai đoạn mới:

- Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các chính sách về tài chính - tín dụng nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới trang thiết bị, mở rộng sản xuất theo chiều sâu; ưu tiên các lĩnh vực mũi nhọn, sản phẩm chủ lực, sử dụng thiết bị công nghệ hiện đại, sản xuất các sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ và giá trị

gia tăng cao; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thuộc các nhóm ngành, lĩnh vực ưu tiên được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng lãi suất thấp.

- Tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ về thị trường:
- + Tổ chức và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư và thương mại.
- + Xây dựng và vận hành cổng thông tin điện tử nhằm giới thiệu các tin tức, cơ hội giao thương, các chính sách mới và tham vấn theo từng ngành hàng, từng đối tượng cụ thể.
- + Duy trì và nâng cao hiệu quả sàn giao dịch thương mại điện tử hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá và giao dịch trực tuyến.
- + Tổ chức tham gia các sự kiện, hội chợ triển lãm trong nước theo chương trình xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm.
- + Triển khai công tác khảo sát, nghiên cứu phát triển các thị trường phù hợp với các ngành hàng của tỉnh.

Trong nước: Tập trung các thị trường trọng điểm như thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và thành phố Cần Thơ.

Nước ngoài: Chú trọng vào các thị trường mục tiêu thuộc các nước trong khối EU, ASEAN, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc và 02 quốc gia láng giềng là Lào và Campuchia.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc trưng của tỉnh như: Cà phê, cao su, tiêu, điều, phở khô, bò một nắng Krông Pa...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Công Thương chủ trì, triển khai thực hiện Kế hoạch hội nhập quốc tế ngành Công Thương giai đoạn 2016 - 2020. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các phòng ban, đơn vị triển khai thực hiện công tác hội nhập quốc tế theo nhiệm vụ được phân công; tổng hợp những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất các giải pháp nhằm triển khai tốt công tác hội nhập quốc tế của ngành.

2. Các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn, các tổ chức, cá nhân có liên quan:

- Trên cơ sở những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch hội nhập quốc tế của ngành, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ theo lộ trình thời gian cụ thể cho phù hợp với tình hình hoạt động của ngành, của địa phương.

- Giao Phòng Quản lý xuất nhập khẩu và thương mại điện tử là phòng chuyên môn có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả triển khai công tác hội nhập quốc tế của ngành Công Thương, làm đầu mối tham mưu phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác hội nhập quốc tế.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, vướng mắc phát sinh, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp với Phòng Quản lý xuất nhập khẩu và thương mại điện tử tham mưu lãnh đạo các cấp xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch hội nhập quốc tế ngành Công Thương giai đoạn 2016 - 2020, yêu cầu các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn của Sở, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm liên quan tổ chức triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Hoàng Công Lự - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trưởng Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở CT;
- Các phòng chuyên môn của Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT, XNK&TMĐT.

GIÁM ĐỐC



Bùi Khắc Quang

PHỤ LỤC

**NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ KẾ HOẠCH HỘI NHẬP QUỐC TẾ
NGÀNH CÔNG THƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số 873/KH-SCT ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Sở Công Thương về Kế hoạch hội nhập quốc tế ngành Công Thương giai đoạn 2016-2020)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
I	Công tác thông tin tuyên truyền và bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế:			
1	Tổ chức các lớp tập huấn cho các doanh nghiệp, các đơn vị quản lý nhà nước nhằm phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế	Phòng quản lý XNK&TMĐT; Trung tâm KC&XTTM	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	Hàng năm
2	Phối hợp với các cơ quan truyền thông nhằm đa dạng hóa các hình thức và nội dung thông tin tuyên truyền	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	Các cơ quan truyền thông của tỉnh và Trung ương	Hàng năm
II	Thực hiện các cơ chế chính sách, cải cách thủ tục hành chính để nâng cao năng lực hội nhập quốc tế ngành Công Thương:			
1	Tập trung rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan của UBND tỉnh, đề xuất loại bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp với các cam kết quốc tế, tham mưu UBND tỉnh ban hành những văn bản phù hợp với tình hình kinh tế tại địa phương	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	2016-2020
2	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bố trí nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	2016-2020
3	Phối hợp với các ngành nghiên cứu, tham mưu hoàn chỉnh một số chính sách khuyến khích phát triển lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	2016-2020
4	Đề xuất các chính sách phát triển hiệu quả các ngành công nghiệp có tiềm năng và lợi thế của tỉnh	Phòng Quản lý công nghiệp	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	2016-2020



STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
5	Phối hợp với cơ quan hải quan, các lực lượng chức năng có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, người và phương tiện	Chi cục Quản lý thị trường	Các Sở Ngành có liên quan	2016-2020
6	Nghiên cứu xây dựng các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đối phó với các rào cản thương mại quốc tế; Tham mưu xây dựng các biện pháp phòng vệ thương mại, bảo hộ sản xuất trong nước	Phòng Quản lý thương mại	Phòng Quản lý XNK&TMĐT, các Sở, Ban, Ngành có liên quan	2016-2020
III	Triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh các ngành nghề, lĩnh vực:			
1	Triển khai hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường	Phòng Quản lý thương mại; Trung tâm KC&XTTM	Các phòng chuyên môn của Sở; Các đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Xây dựng Kế hoạch phát triển các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh giai đoạn 2016-2020	Phòng Quản lý XNK&TMĐT	Các phòng chuyên môn của Sở; Các Sở, Ban, Ngành có liên quan	2016
3	Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT Ngành Công Thương giai đoạn 2016-2020	Văn phòng Sở; Phòng quản lý XNK&TMĐT	Các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị trực thuộc	Hàng năm
4	Tăng cường các biện pháp thanh kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm những hành vi sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quy định an toàn thực phẩm; hành vi gian lận thương mại	Chi cục Quản lý thị trường; Thanh tra sở	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Triển khai các giải pháp thực hiện quy hoạch, xây dựng hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn tỉnh	Phòng Quản lý thương mại	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	2016-2020
6	Tiếp tục đẩy mạnh chương trình "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"	Phòng Quản lý thương mại; Trung tâm KC&XTTM	Các phòng chuyên môn của Sở; Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
7	Tổ chức và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư và thương mại, hội chợ triển lãm. Triển khai công tác khảo sát, nghiên cứu phát triển các thị trường phù hợp với các ngành hàng của tỉnh	Phòng Quản lý thương mại; Trung tâm KC&XTTM	Các phòng chuyên môn của Sở; Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	2016-2020
8	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc trưng của tỉnh như: Cà phê, cao su, điều...	Phòng Quản lý thương mại; Trung tâm KC&XTTM	Các phòng chuyên môn của Sở; Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	2016-2020

